

Số: **3194** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **03** tháng 8 năm 2022

V/v hàng hóa nhập khẩu  
tại chỗ để SXKK

Kính gửi: Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam.  
(Tầng 20A, tòa nhà PVI, số 1 đường Phạm Văn Bạch, Cầu Giấy, Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số VN 176 ngày 20/6/2022 của Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam đề nghị Bộ Tài chính xem xét ảnh hưởng của quy định nộp thuế nhập khẩu trước đối với sản phẩm nhập khẩu tại chỗ để sản xuất sau đó xuất khẩu sản phẩm thì được hoàn tiền thuế nhập khẩu đã nộp tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 và hỗ trợ xử lý nhanh việc hoàn thuế đối với các khoản thuế nhập khẩu của các doanh nghiệp Đài Loan tại Việt Nam đã nộp đủ điều kiện hoàn thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

**1. Về quy định nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ để sản xuất sản phẩm xuất khẩu tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021**

Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 1320/TCHQ-TXNK ngày 15/4/2022 trả lời Tập đoàn quốc tế Pouchen.

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021, doanh nghiệp nội địa nhập khẩu tại chỗ để sản xuất xuất khẩu phải kê khai, nộp thuế nhập khẩu đối với sản phẩm nhập khẩu tại chỗ; sau khi sản phẩm nhập khẩu tại chỗ đưa vào sản xuất và thực xuất khẩu ra nước ngoài hoặc khu phi thuế quan thì doanh nghiệp được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với lượng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu tại chỗ cấu thành trong sản phẩm đã xuất khẩu theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016.

Như vậy, quy định tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP vẫn đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp nội địa khi tạm nộp thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu nhập khẩu tại chỗ để sản xuất xuất khẩu và sau đó được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với lượng nguyên liệu đưa vào sản xuất, xuất khẩu ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan.

Đề nghị Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam thông báo đến các doanh nghiệp Đài Loan tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021.

**2. Về việc hỗ trợ xử lý nhanh vấn đề hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ để sản xuất đã đưa vào xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài**

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày

01/9/2016 thì “Người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp”. Hồ sơ, thủ tục hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016, Điều 12 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 22/01/2021 của Bộ Tài chính.

Căn cứ quy định tại Điều 75 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 về thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế thì:

*“1. Đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước, chậm nhất là 06 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan quản lý thuế có thông báo về việc chấp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế cho người nộp thuế hoặc thông báo chuyển hồ sơ của người nộp thuế sang kiểm tra trước hoàn thuế nếu thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 73 của Luật này hoặc thông báo không hoàn thuế cho người nộp thuế nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoàn thuế.*


*Trường hợp thông tin khai trên hồ sơ hoàn thuế khác với thông tin quản lý của cơ quan quản lý thuế thì cơ quan quản lý thuế thông báo bằng văn bản để người nộp thuế giải trình, bổ sung thông tin. Thời gian giải trình, bổ sung thông tin không tính trong thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế.*


*2. Đối với hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế, chậm nhất là 40 ngày kể từ ngày cơ quan quản lý thuế có thông báo bằng văn bản về việc chấp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế, cơ quan quản lý thuế phải quyết định hoàn thuế cho người nộp thuế hoặc không hoàn thuế cho người nộp thuế nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoàn thuế”.*


Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế đã nộp thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan, đáp ứng hồ sơ, thủ tục hoàn thuế quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP, Điều 12 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 22/01/2021 thì người nộp thuế được hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 19 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

Thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế đối với trường hợp hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước là 06 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan hải quan có thông báo gửi người nộp thuế về việc chấp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ thuộc diện kiểm tra trước hoàn thuế, thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế là 40 ngày kể từ ngày cơ quan hải quan có thông báo về việc chấp nhận hồ sơ.

Trường hợp phát sinh vướng mắc, đề nghị Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam thông báo đến các doanh nghiệp Đài Loan tại Việt Nam liên hệ với cơ quan hải quan nơi nhập khẩu hàng hóa để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam biết, thực hiện. / 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Vụ CST, Vụ Pháp chế- BTC;
- Lưu: VT, TXNK (03b). 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



  
**Lưu Mạnh Tường**